

BẢNG THANH TOÁN LƯƠNG THÁNG 4 NĂM 2025

ST T	Họ và tên	Mục 6000			Mục 6050	Mục 6051		Mục 6100					Tổng lương	T/Ước nghỉ việc	Các khoản thu			Tổng tính	
		Hệ số	Số tiền	V/Chương Hệ Số tiền	Hệ Số tiền	Chức vụ		Khu vực	Phụ cấp khác		Ưu đãi 50%	Thẩm niên							
						Hệ Số tiền	Số tiền		Hệ Số tiền	Số tiền		%			Số niên				
1	Mạc Thị Phương Hào	5.02	11.746.800			0.4	936.000	1.170.000			6.341.400	25%	3.170.700	23.364.900		237.803	158.535	1.268.280	21.700.283
2	Trần Thị Phú	5.02	11.746.800			0.3	702.000	1.170.000			6.224.400	25%	3.112.200	22.955.400		233.415	155.610	1.244.880	21.321.495
3	Nguyễn Thị Nhài	4.98	11.653.200					1.170.000			5.826.600	27%	3.146.364	21.796.164		221.993	147.996	1.183.965	20.242.210
4	Trần Thị Nga	4.98	11.653.200					1.170.000			5.826.600	25%	2.913.300	21.563.100		218.498	145.665	1.165.320	20.033.618
5	Vũ Thị Huệ	4.98	11.653.200					1.170.000			5.826.600	25%	2.913.300	21.563.100		218.498	145.665	1.165.320	20.033.618
6	Nguyễn Thị Thủy	4.68	10.951.200			0.15	351.000	1.170.000			5.651.100	21%	2.373.462	20.456.762		205.135	136.757	1.094.053	19.060.817
7	Phạm Thị Thủy	3.66	8.564.400			0.15	351.000	1.170.000			4.457.700	15%	1.337.310	15.880.410		153.791	102.527	820.217	14.803.875
8	Bùi Thị Loan	4.68	10.951.200					1.170.000			5.475.600	23%	2.518.776	20.115.576		202.050	134.700	1.077.598	18.701.229
9	Trương Thị Thanh Khắc	4.65	10.881.000					1.170.000	0.2	468.000	5.440.500	25%	2.720.250	20.679.750		204.019	136.013	1.088.100	19.251.619
10	Vũ Thị Thanh Huyền	4.58	10.717.200					1.170.000			5.358.600	25%	2.679.300	19.925.100		200.948	133.965	1.071.720	18.518.468
11	Trần Thị Hằng	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	18%	1.684.800	16.894.800		165.672	110.448	883.584	15.735.096
12	Nguyễn Thị Nhung	3.99	9.336.600					1.170.000			4.668.300	20%	1.867.320	17.042.220		168.059	112.039	896.314	15.865.808
13	Đào Thị Doan	4.34	10.155.600			0.2	468.000	1.170.000			5.311.800	21%	2.230.956	19.336.356		192.818	128.546	1.028.364	17.986.628
14	Nguyễn Thị Tô Hòa	4.34	10.155.600					1.170.000			5.077.800	22%	2.234.232	18.637.632		185.847	123.898	991.187	17.336.700
15	Phạm Thị Quỳnh	3.0	7.020.000					1.170.000			3.510.000	12%	842.400	12.542.400		117.936	78.624	628.992	11.716.848
16	Cao Thị Lập	4.68	10.951.200					1.170.000			5.475.600	25%	2.737.800	20.334.600		205.335	136.890	1.095.120	18.897.255
17	Nguyễn Thị Tuyền	4.34	10.155.600			0.2	468.000	1.170.000			5.311.800	20%	2.124.720	19.230.120		191.225	127.483	1.019.866	17.891.546
18	Cà Thị Hương	3.66	8.564.400					1.170.000			4.282.200	13%	1.113.372	15.129.972		145.167	96.778	774.222	14.113.806
19	Cà Minh Thu	3.99	9.336.600					1.170.000			4.668.300	15%	1.400.490	16.575.390		161.056	107.371	858.967	15.447.996
20	Trịnh Thị Quy	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	20%	1.872.000	17.082.000		168.480	112.320	898.560	15.902.640
21	Trần Thị Yên	4.00	9.360.000			0.2	468.000	1.170.000			4.914.000	14%	1.375.920	17.287.920		168.059	112.039	896.314	16.111.508
22	Hà Thị Duyên	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	12%	1.123.200	16.333.200		157.248	104.832	838.656	15.232.464
23	Lê Thị Thuý Hà	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	21%	1.965.600	17.175.600		169.884	113.256	906.048	15.986.412
24	Đào Văn Tư	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	20%	1.872.000	17.082.000		168.480	112.320	898.560	15.902.640
25	Nguyễn Hòa Ban	4.00	9.360.000					1.170.000			4.680.000	9%	842.400	16.052.400		153.036	102.024	816.192	14.981.148
26	Lê Thị Trang Hà	3.66	8.564.400					1.170.000			3.294.000	13%	1.113.372	14.141.772		145.167	96.778	774.222	13.125.606
27	Nguyễn Thị Đông	3.66	8.564.400					1.170.000	0.1	234.000						128.466	85.644	685.152	9.069.138
28	Trần Ngọc Thiên													3.450.000		51.750	34.500	276.000	3.067.750
29	Nguyễn Sỹ Doanh													6.216.280		93.244	62.163	497.302	5.563.571
	Cộng	114,89	266.842.600				266.842.600				131.022.900	5	63.285.644	498.853.324		5.033.076	3.355.384	26.843.074	463.621.789
	BILL 10,5%		28.228.473				393.120				702.000		5.594.982	36.231.535					
	Cộng		240.614.127				3.350.880	31.590.000		702.000	131.022.900	5,11	47.690.562	463.621.789					463.621.789

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Đông



Dr. J. J. Norton